| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN K**<br>**TỈNH NINH BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: **09/2024/HS-ST**
Ngày: **07/3/2024**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH NINH BÌNH**

***- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Phạm Thế Anh.
*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Trần Thị Lệ Dung và ông Trần Trung Hiếu
***- Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Thu H, thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa*:** Trần Quang Toại, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 03 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2024/TLST-HS ngày 07/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HS ngày 23/02/2024 đối với bị cáo:

**Trần Văn H**, sinh năm: 1992. Tên gọi khác: không. Giới tính: Nam. Nơi sinh: Huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ĐKHKTT và cư trú: Số N, Khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 5/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Trần Văn N, sinh năm 1960. Mẹ đẻ: Lê Thị H1, sinh năm 1965. Bố mẹ hiện làm ruộng và trú tại khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 22/12/2023, ngày 23/12/2023 điều chuyển đến tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

***- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*** Chị Trần Thị L - sinh năm 1993; Địa chỉ: xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt).

***- Người làm chứng:*** Anh Nguyễn Văn L1 và Ninh Thành H2 ( vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 22/12/2023, tại đoạn đường thuộc xóm 11, xã A, huyện K Tổ công tác của Công an huyện K phối hợp với Công an xã A đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Trần Văn H đang cầm 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy nilong

màu hồng và khai nhận là hê rô in vừa mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang và biên bản thu giữ của H 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy nilong màu hồng và xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 36F1 - 367.47.

Tiến hành mở niêm phong 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy nilong màu hồng tiếp đến là giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng có tổng khối lượng 0,13 gam (ký hiệu M) để trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 44/KL-KTHS-MT ngày 23/12/2023 của phòng KTHS - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định kí hiệu M có khối lượng 0,1309 gam, là ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra Trần Văn H khai nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/12/2023, Trần Văn H điều khiển xe mô tô BKS 36F1 - 367.47 mượn của em gái từ nhà đến khu vực nghĩa địa thuộc xóm 7, xã A, huyện K. Tại đây, H gặp, hỏi và mua được của 01 người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng, sau đó H cầm ở lòng bàn tay trái đi về nhà, đến đoạn đường thuộc xóm 11, xã A, huyện K dừng lại mở ma túy vừa mua ra kiểm tra bị Tổ công tác của Công an huyện K phối hợp với Công an xã A đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra Công an huyện K đã trả lại cho chị Trần Thị L chiếc xe mô tô BKS 36F1 - 367.47. Chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K 01 phong bì niêm phong ghi số 44 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M là 0,0945 gam Heroine và toàn bộ vỏ giấy gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có 02 mảnh giấy nilong màu hồng, 02 mảnh giấy bạc màu trắng và phong bì niêm phong gói nhỏ khi thu giữ của Trần Văn H để giải quyết cùng vụ án.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKS-KS ngày 06/02/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS:

+ Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2023.

- Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số 44 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M là 0,0945 gam Heroine và toàn bộ vỏ giấy gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có 02 mảnh giấy nilong màu hồng, 02 mảnh giấy bạc màu trắng và phong bì niêm phong gói nhỏ khi thu giữ của bị cáo.

+ Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn H khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/12/2023, Trần Văn H điều khiển xe mô tô BKS 36F1 - 367.47 từ nhà đến khu vực nghĩa địa thuộc xóm 7, xã A, huyện K. Tại đây, H gặp, hỏi và mua được của 01 người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng, sau đó H cầm ở lòng bàn tay trái đi về nhà. Đến 17 giờ cùng ngày, khi đến đoạn đường thuộc xóm 11, xã A, huyện K thấy vắng người nên dừng lại định lấy ma túy ra để kiểm tra thì bị Tổ công tác của Công an huyện K phối hợp với Công an xã A đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; được chứng minh tại biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 15 phút ngày 22/12/2023, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ được là 0,1309 gam Heroine bị cáo mua để sử dụng .

Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ ngày 22/12/2023, tại khu vực đường thuộc xóm 11, xã A, huyện K, tỉnh Ninh Bình, Trần Văn H có Hnh vi cất giữ trái phép trong người 0,1309 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Hnh vi của Trần Văn H đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam" theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

**"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý.**

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:….*

*c, **Heroine,** cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam."*

Như vậy Viện Kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm Điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hình phạt đối với bị cáo:

Hnh vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác; do đó hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ *"thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* được quy định tại Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo bị bệnh tim bẩm sinh "*hở van ba lá"* tại phiên tòa thể hiện sức khỏe rất yếu là tình tiết Hội đồng xét xử cân nhắc để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, cũng như các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo được hưởng vẫn cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích.

Khi lượng hình phạt xét thấy bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[3] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực nghĩa địa thuộc xóm 7, xã A, huyện K. Bản thân H không biết tên tuổi địa chỉ của người này, nếu gặp lại cũng không nhận dạng được. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K chưa đủ căn cứ để xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 44 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M là 0,0945 gam Heroine và toàn bộ vỏ giấy gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có 02 mảnh giấy nilong màu hồng, 02 mảnh giấy bạc màu trắng và phong bì niêm phong gói nhỏ khi thu giữ của bị cáo. Đây là những vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô BKS 36F1 - 367.47 thu giữ của bị cáo là tài sản của chị Trần Thị L, em gái của bị cáo H; qua điều tra xác định chị Lý không biết H mượn xe của mình để đi mua ma túy. Công an huyện K đã trả lại cho chị L là phù hợp, Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[5] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

**1.** Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

**2.** Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 14 (mười bốn) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2023.

**3.** Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số 44 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M là 0,0945 gam Heroine và toàn bộ vỏ giấy gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có 02 mảnh giấy

nilong màu hồng, 02 mảnh giấy bạc màu trắng và phong bì niêm phong gói nhỏ khi thu giữ của bị cáo.

*(Chi tiết như trong biên bản bàn giao vật chứng giữa công an huyện K vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K ngày 06/2/2024)*

**4.** Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo .

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Bị cáo; người liên quan
- Lưu HS &VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(Đã ký)***

**Phạm Thế Anh**